

Số: 74/2023/QĐST-DS

L, ngày 19 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023  
Về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 120/2023/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2023

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị B, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Láng Gòn 1, xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

*Bị đơn:* Bà Đỗ Thị Hồng Nh, sinh năm 1978,

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Đỗ Thị Hồng Nh phải hoàn trả lại cho bà Trịnh Thị B số tiền là 1.550.000.000 đồng (một tỷ năm trăm năm chục ngàn) sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

**3. Về án phí:** Bà Đỗ Thị Hồng Nh phải chịu 29.250.000 đồng án phí DSST.

- Hoàn lại cho bà Trịnh Thị B 30.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016441 ngày 11/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Lagi

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Liễu**